



Bản Tin Thế Đạo

Số 30 ngày 23-12-2014

Sự tích Đức Chúa Jésus giáng sanh.

ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO

Đền Thánh, đêm 14 tháng 11 năm Đinh Hợi (1947)



Ngày hôm nay chúng ta tính từ ngày đã đúng 1947 năm của Chúa Cứu Thế, tức Đức Chúa Jésus Christ ở làng Nazareth xứ Palestine vâng mạng lệnh Đức Chúa Trời, tức là Đức Chí Tôn, đến độ rồi các sắc dân Âu Châu. Chúng ta quan sát và chính Bản Đạo quan sát thấy chơn truyền của Đạo Thánh Gia Tô vẫn đồng căn đồng bản với Đạo Phật, ấy là Phật Giáo Hạ Thừa, không có chi khác, dầu Bí Pháp chơn truyền hay Thê Pháp đều cũng y như vậy.

Thảng từ thử đến giờ, có thuyết chia rẽ tinh thần, là tại nơi người phạm, đem thuyết ấy để trong sự tín ngưỡng của sắc dân Âu Châu nên mới có sự chia rẽ nòi giống. Vì nạn ấy mà

chúng ta ngày nay thấy trên mặt toàn cầu nòi giống chịu nạn tương tàn, tương sát nhau.

Bản Đạo xin thuyết cái nguyên căn của Đức Chúa Jésus Christ là gì?

Thình thoảng rồi Bản Đạo sẽ đem nguyên căn của Thánh Giáo Gia Tô thuyết minh ra cho cả thầy nam nữ đều rõ biết.

Đức Chúa Jésus Christ là ai? Nếu chúng ta thấy chơn truyền của dân tộc Nébreux tức dân Do Thái bây giờ để lại, theo luật pháp của Thánh Moise đã tiên tri nói về Đấng Cứu Thế giáng sanh, nếu chúng ta tìm tòi, lật từ tờ trong Kinh Thánh Gia Tô chẳng hề thấy tên Christ và chẳng có tên Christ mà nơi cõi thiêng liêng Bản Đạo dám chắc Đức Chúa Jésus Christ là Chơn linh Christna là Tam Thế Tôn đó vậy.

Đức Phật Christna không phải xa lạ với chúng ta, bởi vậy cho nên Ngài đã đến mà tại đến với chức trách nhỏ nhen hèn hạ, bởi loài người quá tự kiêu, tự đắc, dùng phương pháp nhỏ nhen, hạ mình hèn hạ ấy hầu đem tâm hồn chí Thánh của Ngài thức tỉnh các sắc dân Âu Châu. Ngài đến nơi một nhà bần hàn. Bản Đạo xin nói rằng: Ngài đến nhà của bà Maria cốt yếu là một bà tu trong Đền Thánh Jérusalem, ông Joseph cũng người tu trong Đền Thánh. Luật của Đền Thánh buộc hễ con gái đến tuổi cập kê cho ra xuất giá. Năm ấy cô Maria tức là một cô Đạo nữ, chúng ta nói là một Ni Cô ở Đền Jérusalem, đến tuổi lấy chồng. Phép Đền Thánh buộc mấy Thầy tu trong Đền Thờ phải có người đứng ra cưới, bởi vì chiếu theo lời Chí Tôn căn dặn nhủ lời Ngài nói với Adam và Eve buổi nọ: «Unissez vous et multipliez». (Bây phải chung sống cùng nhau đặng biến sanh ra nhiều nữa.)

Lễ tuyển chọn chồng cho bà Maria, theo luật Đền Thánh buộc mỗi vị nam lựa bông để trong Đền Thánh 3 ngày, nếu bông ấy còn tươi tắn thì được cưới.

Hại thay! Có nhiều kẻ trẻ trung, còn ông Joseph buổi nọ đã quá 50 tuổi cũng phải chịu theo luật cưới ấy. Nếu chúng ta nói đến hoa khôi lịch sắc thì bà Maria cũng có thể kể vào hạng đó. Mới tới tuổi cập kê mà sắc đẹp ấy làm biết bao nhiêu kẻ nam nhi ước vọng. Ông Joseph cũng như mọi người đem bông đến Đền Thờ chịu trách nhiệm tuyển chọn ấy. Người tìm bông này, bông kia. Còn ông, ông tính mình đã già rồi, vợ con mà làm chi, nhưng luật Hội Thánh buộc không làm ắt có hình phạt hoặc quì hương chẳng hạn (Cười...). Bước ra khỏi Đền Thánh, ông thấy bông huệ khô héo của ai bỏ, ông lượm lấy đem cắm vào bình, không ngờ thứ huệ rất nên kỳ lạ, những bông nụ nở rồi nó rụng đi, còn bông búp bắt hơi nước sống lại, nở tươi đẹp, còn các thứ hoa khác tàn rụi hết ông phải chịu phép cưới cô Maria.

Hại thay! Nhà tu nếu làm lễ cưới rồi phải ra khỏi Đền Thánh, mà đôi vợ chồng ông đều tu không gia đình, không nhà cửa, không phương sanh sống, thật rất nên thâm.

May thay! Lúc còn ở Đền Thánh, ông Joseph làm thợ mộc. Ông giỏi nghề mộc lắm. Ông mới bàn tính, bây giờ vợ chồng nghèo dắt nhau ra ngoài làm ăn, chồng làm thợ mộc, vợ may vá mà bà Maria về nữ công rất hay, khéo nghề đan (tricoter) nhờ vậy tìm sự sanh sống cũng tạm được đầy đủ.

Tháng mãn ngày qua tháng lại, hạ sanh con đầu lòng là Jésus. Hai vợ chồng nuôi con với phương tiện nghèo khổ, nhứt là ngày hôm nay là ngày sanh của Đức Jésus Christ còn để lại dấu tích cho chúng ta thật đáng để ý hơn hết. Đêm lễ Noel trong Đền Thánh làm lễ long trọng như chúng ta làm lễ hôm nay vậy, hai vợ chồng đi lại từ làng Nazareth vô Đền Thánh làm lễ. Khi đó bà đã có thai gần ngày sanh, nghĩ mình đã có căn tu, đến ngày Đại Lễ không thể ở nhà được, bụng mang dạ chửa, cũng rán đi đến châu lễ thường lệ.

Ở Châu Thành nhà cửa bị thiên hạ mướn chận hết, kiếm không ra chỗ ngụ, không lẽ ở ngoài trời, mới vô năn nỉ chúng cho ở trong chuồng chiên tạm trú. Trời đang tiết Đông thiên, như ngày nay chúng ta nghe cũng hơi lạnh, lạnh lẽo lạ lùng nhứt là đối với hai người tâm Đạo này vô ngữ trong chuồng chiên rất khổ sở. Đúng 12 giờ khuya đêm ấy bà chuyển bụng sanh ra Đức Chúa Jésus Christ.

Trong sách nói, ngày Chúa Giáng Sanh, có vì sao gọi là sao chổi mọc không gì khác lạ, đó là Comete de Halley, mỗi 75 năm mọc trở lại một lần. Các vị Vương tiên tri rằng: «Ngày nào sao chổi ấy mọc là ngày Chúa giáng sanh nên nhớ để dạ tìm người». Có nhiều huyền diệu ta không thể tưởng tượng được như đám chận chiên đóng trại ngoài trời, bỗng nghe giữa thình không có nhiều Thiên Thần kêu nói có Chúa Cứu Thế giáng sanh, nên Vua của dân Maures và các người chận chiên ấy vô danh lễ Chúa đầu tiên hơn hết.

Tai hại thay! Thời buổi đó nước của dân Juifs bị Đế quốc Romains chiếm làm thuộc địa, ở Palestine thì để một vị Chánh Soái là Hérode Antivas hằng để tâm mưu sát Đấng Chúa Cứu Thế, vì có tiên tri nói đến làm Vua nước Do Thái, nên ngay từ buổi đến trấn nhậm Palestine chính Hérode đã giết ông Thánh Saint Jean Baptiste.

Buổi ấy các nhà tiên tri cho biết Đức Chúa Cứu Thế sanh ngày đó mà không biết Đấng Chúa Cứu Thế là ai? Muốn giết, mà không biết ở đâu? Nên bắt tất cả con nít sanh trong đêm ấy ra giết hết, đình ninh rằng: Trong đám đó có lẽ có Đấng Chúa Cứu Thế. Ai dè may thay! Ông Joseph đêm mệt mỗi nằm mộng thấy Thiên Thần mách bảo, liền bồng đứa trẻ trốn qua Egypte. Hai vợ chồng đào tẩu kịp chớ không thì Chúa cũng đã bị giết rồi.

Qua Egypte một thời gian, đưa con lên được lên 5, 6 tuổi, nghe tin bên nước mình dặng yên và có lệnh thiêng liêng truyền dạy hai vợ chồng trở lại Palestine, chồng làm thợ mộc theo nghề cũ, vợ may vá nuôi con, lại sanh thêm ba bốn người con trai, gái nữa, thành thử cách sống rất nghèo hèn khổ não, từ cái đường sông Jourdain Đức Chúa để bước đội nước mỗi ngày giúp mẹ cùng kiếm công một hai cắc.

Buổi nọ là lúc đã trọng rồi, được 12, 13 tuổi, theo cha học làm thợ mộc, ông chỉ đâu làm đó. Khi đó ông Joseph lãnh làm nhà của người ta, rui cắt làm sao mấy cây cột lờ cụt hết người chủ bắt đền không biết liệu làm sao? Nhà nghèo tiền đâu mua cột khác dặng bồi thường. Ông ngồi khóc ròng, đoạn Chúa mới cầu nguyện rồi cha một đầu con một đầu nắm kéo nhặng ra cho đủ thước dặng bồi thường cho đủ, bằng không thì chỉ có ở đợ mà trừ. Thiệt lạ lùng thay và huyền diệu thay, đó là Đấng Christ hành pháp lạ lần thứ nhứt.

Trong năm 12 tuổi là năm kéo cột đó, Jésus vô Đền Thờ, buổi nọ chơn linh Đức Christna giáng hạ, các vị Giáo Chủ trong Đạo toàn là những bác sĩ nghe tiếng đồn danh thần đồng của Chúa Jésus nên khi vô Đền Thờ, họ xúm nhau lại vấn Đạo, Đức Christna giáng linh, ngồi giữa các vị Giáo Chủ ấy, thuyết đạo làm cho thiên hạ ngạc nhiên sự lạ.

Hai vợ chồng buổi nọ đi châu lễ Sablat vô Đền Thánh cúng rồi về, dòm lại Đức Chúa đầu mắt, hỏi ai nấy có thấy Jésus không? Hai ông bà tìm kiếm mãi cũng không thấy con, sợ sệt, hơ hãi chạy trở lại Đền Thờ, thấy Jésus ngồi giữa, các bác sĩ, Giáo Chủ đó ngồi chung quanh đương vấn Đạo.

Bữa nọ vì tình cờ, tuy vẫn lúc còn ở trong Đền Thánh Bà có được truyền tin rằng: Bà sẽ cho loài người nơi mặt thế này, bởi nơi lòng Bà xuất hiện ra Đấng Chúa Cứu Thế, tuy đã biết trước như vậy, nhưng vì chạy kiếm con không thấy, vừa mệt, vừa sợ sệt đến khi tìm gặp, thấy con ngồi thuyết Đạo, đã có lòng phiền, bèn kêu Chúa nói: «Sao con làm cho Mẹ khổ não kiếm con lắm vậy». Đức Chúa liền nói: «Bà kia, bà không biết tôi đang làm phận sự của Cha tôi biểu phải làm hay sao?». Bà mới tỉnh, tự hiểu biết, nên phiền Đức Chúa vì lời nói đó. Từ đó khi Chúa về nhà thì cũng như mọi đứa trẻ khác, cũng đi đội nước, cũng đục đẽo làm thợ mộc phục tòng cha mẹ hiếu hạnh đủ điều.

Trong nhà em út bất hòa, còn ông Jésus hiền lắm tánh hay nhịn nhục nên mấy người em thường hay ăn hiếp. Ở nhà không yên, ông đi làm thợ lấy tiền về nuôi cha mẹ lây lất qua ngày.

Đến năm 30 tuổi nghe Saint Jean Baptiste truyền giáo tại bờ sông Jourdain, cũng trong lúc đó, Đức Chúa đến gặp ông đang giải oan cho thiên hạ. Khi vừa thấy Đức Chúa ở xa xa đi đến thì ông đã biết là Đấng Chúa Cứu Thế, mới nói: “Từ sáng đến giờ tôi chỉ chờ có một người này thôi”. Đức Chúa đến thợ giáo nơi ông Thánh Saint Jean Baptiste và chịu phép Giải Oan của Ngài. Trong buổi vừa hành pháp xong, Đức Chúa ở bờ sông Jourdain vừa bước lên thì trên không trung hiện ra hào quang sáng suốt, hiện ra giống như chim bồ câu trắng (colombe) sa giữa đầu Chúa, ngay giữa thình không có tiếng nói: «Này con yêu dấu của Ta, cả ân đức của Ta để cho Người đó ». Từ ngày đó Đức Chúa Jésus là chơn linh Đấng Christna giáng hạ cho nên đi truyền giáo nơi nào, chơn linh Ngài không phải như ngày sanh nhựt nữa, mà đã biến thành Chí Thánh vậy. Ngài là chơn linh Thánh sống trước mắt cả thiên hạ đạt cả Đạo Giáo, Ngài quan sát nơi mặt thế này, Đức Jésus Christ không kém hơn ai trong hàng Giáo Chủ. Ngài để nhứt tâm lẫn truất thương sanh, yêu ái người thật nồng nàn chơn chất. Đức Thích Ca thế nào thì Chúa thế ấy. Bởi có thiên hạ thương mến nghe theo Đạo Giáo của Ngài. Dân Juif các vị Giáo Chủ buổi nọ, luôn các vua chúa Palestine, thấy Đức Chúa Jésus Christ thuyết Đạo Giáo có một chí hướng chơn truyền phản khắc với tôn chỉ của họ, họ oán ghét, tìm phương giết Chúa, đến đầu cáo với César rằng: «Người ấy mưu cuộc phản loạn đem bọn Juif ra khỏi sự thống trị của chế độ Romain», nhưng họ cáo đủ thứ cũng không được, vì Thánh đức của Chúa không thể phạm vào được. Họ lại tìm cách bài bác Luật Đạo, tạo một ban tuyên truyền làm cho nhơn gian sợ di hại liên lụy không

dám gần Chúa. Mấy Giáo Chủ (Caiphe) ấy bắt Jésus giao cho Nguyên Soái Pilate lên án tử hình. Tuyên truyền thế nào không biết cho đến ngày Lễ Pâques là ngày thả tù nhon, có tên Barabbas là Tướng hung dữ, sát nhon đủ tội lỗi mà toàn dân Juif đồng tha bổng, còn Đức Chúa Jésus chúng không tha, lên án tử hình và đem ra giết, đóng đinh trên cây Thập Tự.

Cái chết của Jésus Christ là gì? Là Ngài đem xác Thánh trọng quý dâng cho Chí Tôn làm tế vật, xác Thánh chết trên Thánh Giá là Lễ Tế đồng thể với Tam Bửu của chúng ta dâng cùng Đức Chí Tôn ngày nay đó vậy.

Vậy, Đức Chúa Jésus Christ đã làm con tế vật cho Đức Chí Tôn đặng cứu chuộc tội lỗi của loài người, nhưt là các sắc dân Âu Châu, nên danh thể Ngài để hai chữ Cứu Thế chẳng có chi là quá đáng.

Thật ra Đấng Cứu Thế ấy là Tam Thế Chí Tôn giáng linh tức Christna tái thể.

Thuyết Đạo Đức Hộ Pháp (Qu. 1 trang 46)

Phụ Ghi: Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âl. 14-11-Đinh Hợi* nhằm ngày (*dl. 25-12-1947*).



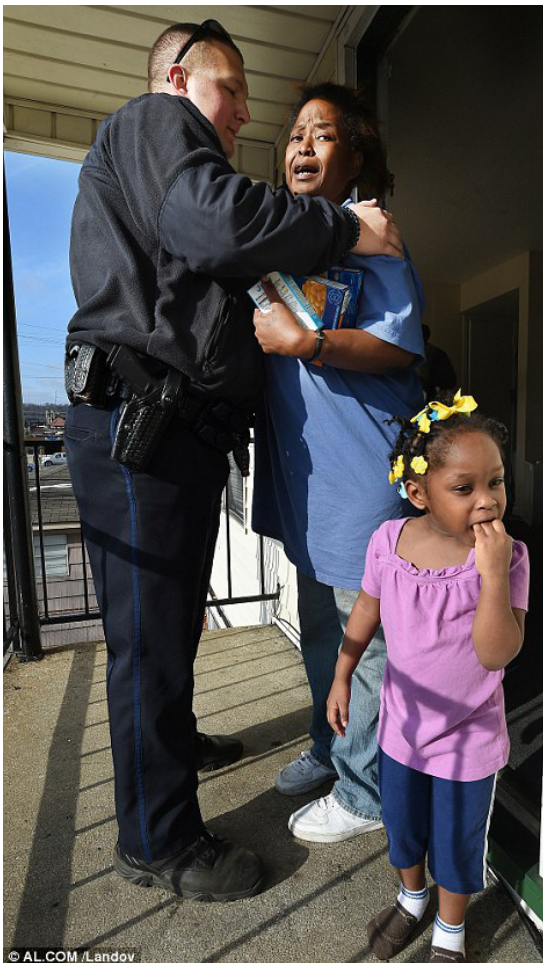
**Ban Thế Đạo Hải Ngoại kính chúc
quý Hiền Huynh, Hiền Tỷ đồng đạo và thân hữu MÙA GIÁNG SINH
VUI VẺ & NĂM MỚI 2015 ĐẦY HẠNH PHÚC**

Hai Hình Ảnh Đẹp Nhất Trong Mùa Giáng Sinh 2014

Hai hình ảnh, hai câu chuyện rất có ý nghĩa và thật cảm động

I-Câu chuyện “Người phụ nữ được cảnh sát giúp đỡ sau khi ăn trộm” lay động trái tim

Tấm lòng vị tha của viên cảnh sát người Mỹ với 1 người phụ nữ nghèo đang khiến hàng triệu người dân trên toàn thế giới vô cùng xúc động.



Mới đây, một câu chuyện ấm áp tình người và đầy tính nhân văn đã được lan truyền chóng mặt trên khắp các trang báo mạng. Câu chuyện kể về nghĩa cử cao đẹp khi một viên cảnh sát ở thành phố Birmingham, bang Alabama, Mỹ đã quyết định không bắt giam một phụ nữ lớn tuổi ăn trộm trứng, mà thay vào đó anh đã mua 1 hộp trứng tặng cho bà.

Báo chí địa phương đưa tin sau khi vào siêu thị để mua đồ, bà Helen Johnson đã thiếu mất 50 xu mới đủ tiền mua 1 ổ trứng, vì thế, bà nghĩ rằng nếu chỉ ăn trộm 5 quả trứng, bà đã có đồ ăn cho mấy đứa cháu đang ở nhà. Nghĩ vậy, bà Johnson bèn lấy 5 quả trứng bỏ vào túi áo khoác. Tuy nhiên, đúng lúc ra cửa, bà đã bị giữ lại.

Cảnh sát sau đó cũng đã được gọi tới để xử lý vụ việc, tuy nhiên, thay vì bỏ tù người phụ nữ đáng thương, viên cảnh sát William Stacey đã mua 1 ổ trứng tặng bà. Hành động của anh khiến bà Johnson vô cùng ngạc nhiên và xúc động bởi lúc đó, bà nghĩ chắc chắn bà sẽ bị ngồi tù vì tội trộm cắp.

Chia sẻ trên đài truyền hình địa phương WIAT-TV, bà Johnson cho biết gia đình bà rất khó khăn,

vì vậy, họ luôn phải kiểm ăn từng bữa. Lúc bà đặt chân vào siêu thị Dollar General, mấy đứa cháu của bà ở nhà đã phải nhịn đói suốt 2 ngày. Bởi vậy, bà đã đánh liều lấy trộm 5 quả trứng. “Tôi nghĩ nếu không kiếm được gì cho mấy đứa nhỏ ăn, chúng sẽ chết đói,” bà Johnson nói.

Sau khi được tặng trứng, bà Johnson đã vô cùng ngạc nhiên và xúc động. Bà cho biết «Viên cảnh sát này đã giúp tôi nhận ra con đường chân chính, và tôi sẽ không bao giờ quên.»

Trong khi đó, anh Stacey thì cho biết khi tới hiện trường, bà Johnson đã bật khóc nức nở và cố gắng vét sạch túi để đưa toàn bộ số tiền bà ấy có cho anh. «Tôi nói với bà ấy là đừng bao giờ làm chuyện tương tự như vậy nữa. Tôi hy vọng và cầu nguyện và chắc chắn rằng bà ấy sẽ không làm việc đó lần nữa», anh Stacey nói.

Hành động cao thượng của cảnh sát Stacy đã được 1 người tình cờ nhìn thấy và ghi lại. Sau khi được đăng tải, đoạn clip đã thu hút sự chú ý của hàng triệu người dân trên toàn thế giới.

Thế nhưng, câu chuyện tốt đẹp vẫn chưa dừng lại ở đó, vào ngày thứ Tư vừa qua, cảnh sát Stacy cùng đồng nghiệp đã có mặt tại nhà bà Helen Johnson (47 tuổi) để trao tặng cho gia đình bà 2 xe tải chất đầy đồ ăn. Món quà này được trao tặng với mong muốn bà Johnson cùng con cháu có được 1 Giáng sinh ấm áp và đủ đầy.

Những giọt nước mắt không ngừng tuôn rơi, bà Johnson cho biết «Lần cuối cùng nhà tôi có nhiều thức ăn như này là khi tôi 12 tuổi, lúc ấy, tôi còn sống với bà.»

Câu chuyện sau khi được trang Dailymail chia sẻ cũng đang thu hút gần 120.000 lượt “like” cùng hàng nghìn lượt chia sẻ. Hiện, hành động cao cả của viên cảnh sát William Stacy vẫn đang được ngợi ca trên toàn thế giới.

II-Bức ảnh khiến nước Mỹ chết lặng của nhiếp ảnh gia gốc Việt

VTM

Bức ảnh ghi lại khoảnh khắc một sĩ quan cảnh sát da trắng ôm ghì lấy cậu bé da đen 12 tuổi, nước mắt lăn dài trên má, ngay giữa đám đông biểu tình ở Portland, Oregon.

Bức ảnh này do nhiếp ảnh gia tự do gốc Việt Johnny Nguyen, 20 tuổi, chụp trong một cuộc biểu tình tại Portland, Oregon (Mỹ) hôm 25/11.

Cuộc biểu tình chỉ là một trong hàng loạt các sự kiện tương tự diễn ra khắp nước Mỹ, phản đối việc cảnh sát da trắng Darren Wilson không bị truy tố sau khi bắn chết thanh

niên da đen Michael Brown tại Ferguson.

Ở nhiều nơi, biểu tình đã biến thành bạo động.

Vài giờ sau khi bức ảnh được đăng tải trên Facebook, nó đã nhận được hơn 150.000 lượt chia sẻ. Nó đồng loạt xuất hiện và được ca ngợi trên khắp các phương tiện truyền thông Mỹ.

Hãng tin Mỹ CNN đánh giá, bức ảnh này đã “lan như cháy rừng” chỉ trong một ngày.

The Oregonian là tờ báo Mỹ đầu tiên đăng tải bức ảnh này. Khoảnh khắc ám áp giữa viên cảnh sát da trắng và cậu bé người da đen đã được The Oregonian ca ngợi là “cái ôm được toàn thế giới sẻ chia”.

Trên Facebook của mình, bà Jen Hart đã kể rằng, khi con trai bà, Devonte Hart, đang cầm tấm biểu ngữ ghi dòng chữ “Free Hugs” thì Trung sĩ cảnh sát Bret Barnum đã tiến lại gần và mở rộng vòng tay của mình.

“Cậu ấy hỏi vì sao Devonte khóc. Phản ứng của thằng bé bất ngờ, nhưng hoàn toàn chân thực về những lo lắng đối với sự tàn bạo của cảnh sát đối với trẻ em da đen”.

“Ừ. (Viên cảnh sát thở dài). Chú biết. Chú xin lỗi. Chú xin lỗi”. Barnum đã hỏi liệu cậu ấy có thể ôm thằng bé được không”.

Trả lời phỏng vấn hãng tin Mỹ CNN, tác giả của bức ảnh Johnny Nguyen cũng chia sẻ câu chuyện của mình.

“Khi tôi đi ngang qua Devonte, cậu bé cầm tấm biển “Free Hugs” và nước mắt đang lăn dài, tôi đã biết ngay rằng có điều gì đó đặc biệt về cậu bé. Linh tính mách bảo tôi ở lại đó, mặc dù tôi có thể chụp được các bức ảnh khác trong đám đông».

Nguyen đã chụp cậu bé Devonte mấy bức rồi quay ra chụp một vài người khác. Khi Nguyen quay lại, cậu thấy Denvonte nói chuyện với Barnum.

Khoảnh khắc khiến nhiều người “rơi nước mắt”, do nhiếp ảnh gia gốc Việt ghi lại.

«Tôi đã nghĩ rằng, thật là một cảnh tượng tuyệt vời. Một cảnh tượng đầy mạnh mẽ. Một cảnh tượng mang một thông điệp cần phải truyền tải. Một cảnh tượng hội tụ mọi thứ».

«Họ ôm nhau và tôi tiến sát nhất có thể, rồi bấm máy».



Nguyen kể lại rằng, cậu đã nhận được hàng trăm email, tin nhắn chia sẻ cái cách mà bức ảnh của cậu khiến cho người ta cảm thấy tràn trề hi vọng, lấy lại được niềm tin vào con người, và khiến họ rơi nước mắt.

«Tôi nghĩ bức ảnh đã nói lên được rằng tất cả mọi người đang khao khát hi vọng giữa mịt mù bạo lực và xung đột hôm nay. Tôi vui vì bức ảnh của tôi đã làm điều đó».

CNN dẫn lời một người dùng Facebook chia sẻ rằng: «Từ trái tim mình, tôi thật sự tin tưởng rằng đây là điều mà hầu hết tất cả mọi người

mong muốn...Tôi yêu bức ảnh này và mong rằng cậu bé sẽ có được cuộc sống tốt đẹp nhất».

Còn từ USA Today dẫn lời một người dùng Instagram nhận định: «Bức ảnh cảm xúc nhất trong năm. Cảm ơn vì đã ghi lại khoảnh khắc này.

Đất nước này đang cần tới những cái ÔM trong lúc tuyệt vọng...nhất!

Lịch sử những ca khúc Giáng Sinh nổi tiếng thế giới

Carmel Sưu Tầm

Chỉ còn ít ngày nữa là mùa Giáng Sinh, một trong những ngày lễ hội mang tính tôn giáo lớn nhất hành tinh sắp sửa về. Và trong chương trình âm nhạc kỳ này, chúng tôi xin được cùng quý vị một lần nữa điểm lại sự ra đời của những ca khúc Giáng Sinh bất hủ tiêu biểu.

Silent Night

Silent Night, đây được xem là một trong những thánh ca lâu đời nhất, do một cha xứ người Áo viết năm 1817. Xác định sự ra đời của ca khúc này là cả một sự tranh cãi kéo dài... mãi cho đến năm 1995, khi người ta tìm được bản chép tay của bài nhạc thì tác giả mới chính thức được công nhận, đó là linh mục nghèo mang tên Joseph Morh với phần soạn nhạc của một thầy giáo trường làng Franz Gruber.

Hơn 40 năm sau đó, 1895 ca khúc này được linh mục John Young dịch sang tiếng Anh và bài hát nhanh chóng đến với công chúng, nhất là trong kỳ Đệ Nhất Thế Chiến, quân đội của cả 2 bờ chiến tuyến Anh và Đức đều có thể hát được theo 2 ngôn ngữ riêng.

Người ta nói rằng, những giai điệu thiêng liêng, trong trẻo ngân vang như tiếng thở đêm đã phần nào xoa dịu nỗi đau thể xác của binh lính khi đó... Giờ đây, gần 200 năm sau, Silent Night đã được dịch ra hơn 140 thứ tiếng và bản gốc đã được tổ chức UNESCO công nhận là kiệt tác truyền khẩu và phi vật thể nhân loại vào năm 2011.

<https://www.youtube.com/watch?v=9T4WB2zfmps>

The First Noel

Cùng với Silent Night, bản The First Noel cũng thường được vang lên báo hiệu mùa Giáng Sinh đã về. Các nguồn tài liệu nói về sự ra đời bài hát này rất khác nhau, có nơi nói rằng bài hát này ra đời ở Pháp bởi có chữ Noel, nhưng có tài liệu khác lại cho rằng bài hát bắt nguồn từ xứ Cornwall của nước Anh.

Có thể nói The First Noel là một trong những bản nhạc Giáng Sinh ra đời sớm nhất, nó xuất hiện từ thế kỷ 16, thế nhưng đến nay nó không hề bị quên lãng. Bài hát ca ngợi sự tinh túy của lễ Giáng Sinh, là hồi chuông hân hoan loan báo tin vui ngày Chúa giáng trần, ca khúc mang chất dân ca... Lúc đầu người ta cho rằng bài hát có tên The First O Well hay The First Nowell, bài hát gần đây được trình bày thành công qua tiếng hát của nhóm Celtic Woman của Ireland.

<https://www.youtube.com/watch?v=mawwURNqPC0>

O Holly night

Cúng với chất nhạc nhẹ nhàng, ngân vang rung lên hòa nhịp với tiếng chuông ngân đò đôn đêm Giáng Sinh, người ta không thể không nhắc tới O Holy Night.

Ca khúc này khởi nguồn từ nước Pháp, theo lời yêu cầu của một linh mục không tên tuổi, do một thi sĩ viết và một người Do Thái phổ nhạc... lần đầu tiên ca khúc được cất lên là vào năm 1847, đây là một trong những bản thánh ca được thu âm và trình diễn nhiều nhất trong lịch sử âm nhạc với hàng trăm triệu đĩa hát do nhiều tên tuổi lẫy lừng trình bày. Một trong những người đã trình bày rất thành công là Celine Dion, cô đã đáp ứng được độ khó và yêu cầu khắt khe về âm nhạc, nhạc cảm để đưa O Holy Night – Đêm Thánh Vô Cùng trở thành một dấu son trong sự nghiệp biểu diễn.

<https://www.youtube.com/watch?v=AjkvbTfjNpg>

Jingle Bells

Khác với chất nhạc thánh ca trầm buồn, nhiều bản nhạc viết về Giáng Sinh nổi tiếng khác lại mang không khí vui tươi của lễ hội lớn nhất hành tinh. Trong số những bài hát vui nhộn này, Jingle Bells – Tiếng Chuông Ngân không thể bỏ qua.

Jingle Bells do nhạc sĩ James Lord Pierpont sáng tác năm 1857, rất nhiều bản cover với nhiều thể loại khác nhau đã xuất hiện như jazz, rock, pop... nhưng rõ ràng giai điệu nguyên thủy vui tươi vang ngân của tiếng chuông, thúc giục người người hãy hòa mình vào thiên nhiên, trời đất đón một mùa giáng sinh an lành vẫn được yêu mến hơn cả. Trong Jingle Bells người ta thấy được trọn vẹn bức tranh của ngày lễ Giáng Sinh với ông già Noel cưỡi xe tuần lộc, màu trắng của tuyết, màu xanh của thông, màu đỏ của ông già Noel và hơn hết là tiếng chuông ngân vang đò đôn từ những giáo đường.

<https://www.youtube.com/watch?v=tQYa2epnTdo>

Joy to the World

Cùng đề ngợi ca Chúa hài đồng, Joy To The World – Phước Cho Nhân Loại cũng là một trong những ca khúc Giáng Sinh nổi tiếng khác mà được rất nhiều người mến mộ. Nội dung bài hát là thông điệp chuyển tải niềm vui và tình yêu thế chỗ cho những tội lỗi và đau buồn.

Dựa trên ý tưởng từ Kinh Thánh, lời của ca khúc do Issac Watts viết nên và phần âm nhạc được Lowell Mason đưa vào. Người ta nói rằng bài hát lần đầu được thu âm là năm 1954 và đĩa ghi âm nổi tiếng của Joy To The World là bản hòa tấu dưới sự chỉ huy của Percy Faith và đến hôm nay thì Joy To The World vẫn luôn thuộc top đứng đầu trong những bảng xếp hạng về nhạc Giáng Sinh hay nhất.

<https://www.youtube.com/watch?v=P3cfr6U4g3g>

Tây Ninh Đồng Hương Hội Bắc California

THƯ MỜI

Trân trọng kính mời: .Quý Đồng Hương & Thân Hữu.

Vui lòng đến tham dự buổi họp mặt và tiệc Tất Niên Hội Đồng Hương Tây Ninh vùng Bắc Cali

Được tổ chức vào ngày chủ nhật 18 tháng 01 năm 2015

Từ 10 giờ 30 sáng đến 3 giờ 30 chiều

Tại nhà hàng Phú Lâm

3082 Story Road, San Jose CA 95127, Điện thoại: 408-251-9590

Sự hiện diện của Quý Vị sẽ là một niềm vinh hạnh lớn lao cho Hội .

Để việc tổ chức và tiếp đón được chu đáo, xin quý vị vui lòng phúc đáp trước ngày 10 tháng 01 năm 2015

Trân trọng kính mời

San Jose, ngày 20 tháng 12 năm 2014

Thay mặt Ban Tổ Chức

Hội Trưởng

Trần Minh Khiết

* **Chi phí yểm trợ** \$35/ mỗi người (trẻ em dưới 5 tuổi được miễn đóng góp)

* Xin đồng hương cho biết phần ăn chay

* **Ngân phiếu ủng hộ** xin ghi Tây Ninh Dong Huong Hoi Bac California và gửi về địa chỉ: 45 Via De Guadalupe, San Jose CA 95116.

* **Điện thoại liên lạc:** *- Trần Minh Khiết: 408-205-6379

* - Duy Văn: 408-759-9339

* - Nguyễn Hữu Tường: 408-499-7946

* - Nguyễn Đăng Khích: 408-823-6044

Chương Trình HỌp mặt Tất Niên

MC: Vân Lan & Duy Văn & Tô Mỹ Huệ

10:30 am: Tiếp đón Quan Khách và Đồng Hương Tây Ninh

11:15 am: Khai Mạc

11:20 am : Nghi thức chào Quốc Kỳ & Quốc Ca và Phút Mặc Niệm

11:30 am: Giới Thiệu Quan Khách và Đồng Hương tham dự

11:40 am : Lời chào mừng của Ban Tổ Chức

11:45 am: Phát biểu của Quan Khách và Đồng Hương (nếu có)

11:55 am: Giới thiệu Đặc Sản Xuân 2015

12:05 pm: Chúc Thọ Quý Vị Cao Niên

12: 15 pm: Nhập tiệc và văn nghệ giúp vui (có xổ số lấy hên cuối năm)

3:30 pm: Cảm tạ, bế mạc và chia tay



Chuyện Hai Người “Quét Rác” Và “Đổ Rác”

Vào sáng Chủ Nhật, có thể là do ngày nghỉ rảnh rỗi, một người đàn ông trung niên lúi húi quét dọn trước cửa nhà. Ông cầm chiếc chổi và đồ hút rác quét sạch vỉa hè rồi quét dọc theo lề đường, cẩn thận gom tất cả đám cát, bao ny-lông, mẩu thuốc lá, ly giấy, lá khô và đủ thứ rác rưởi của xã hội văn minh vào thùng, đậy nắp cẩn thận, đặt ngay ngắn xuống lòng đường, để ngày mai xe rác của thành phố lấy đi.

Khi nhận thấy vỉa hè và lòng đường đã khá sạch, ông toan thu dọn để bước vào nhà thì một thanh niên từ xa bước tới, miệng phì phèo điếu thuốc. Chỉ cần nhìn cách ăn mặc và đi đứng người ta có thể nhận ra đây là một chàng thanh niên ngang tàng. Khi tới chỗ ông đang đứng, người thanh niên rít hơi cuối cùng rồi coi như không có ai, thản nhiên quăng mẩu thuốc lá xuống đường.

Nhìn mẩu thuốc lá nằm tênh hênh trên mặt vỉa hè sạch trơn, dường như nó có vẻ “phá hoại” và trêu ngươi, cho nên người đàn ông tức giận, lớn tiếng gọi người thanh niên:

-Này, yêu cầu quay lại nhặt tàn thuốc lá lên nghe!

Người thanh niên đã đi cách xa ông khoảng năm, sáu bước, nghe gọi thế quay đầu lại nhìn với vẻ hết sức ngạc nhiên. Anh ta ngạc nhiên vì có thể cả trăm lần quăng mẩu thuốc lá như thế này mà chẳng ai phản ứng gì, nay có một “gã điên” làm chuyện không giống ai. Anh ta quay lại, sẵn giọng hỏi:

-Ông nói gì?

-Yêu cầu cậu nhặt mẩu thuốc lá lên!

Mặt chàng thanh niên đỏ gay:

-Bộ đường phố này của ông hả?

Người đàn ông trả lời ngay:

-Không phải của tôi nhưng tôi quét dọn sạch sẽ. Người tự trọng không bao giờ xả rác bừa bãi. Cậu hiểu điều đó không? Tôi yêu cầu cậu nhặt lên!

Tự ái bị tổn thương, người thanh niên không cần phân biệt đúng-sai, nói như gây sự:

-Không nhặt thì sao?

Sự lớn tiếng qua lại giữa hai bên làm người trong nhà chạy ra, người qua lại trên hè phố tò mò đứng lại. Cuối cùng tất cả đều thấy đây không phải chuyện đại sự cho nên xúm vào can

gián. Cuối cùng người thanh niên hậm hực bỏ đi còn người đàn ông đứng phân bua một hồi rồi bực bội bước vào nhà.

* * *

Ba ngày sau, tại một khu phố khác cách đó khoảng năm, sáu con đường người ta thấy một vị sư đang quét rác tại cổng một ngôi chùa. Hôm nay là Thứ Hai chùa vắng, Phật tử đi làm hết, sau hai ngày cuối tuần bận rộn với sinh hoạt và lễ lạc, rác đã thấy lai rai trên sân. Ngoài ra, còn lá trên cây rụng xuống cho nên thầy trụ trì ra công quét dọn, vừa vận động vừa làm sạch trong ngoài. Đối với người xuất gia, quét rác cũng là “*công phu*”.

Sau khi cổng chùa đã sạch sẽ, sư toan đẩy thùng rác trở vào thì một chàng thanh niên tà tà bước tới. Đây chính là anh chàng đã gây sự với người đàn ông quét rác ba ngày trước. Khi đi tới cổng chùa, có thể do vô tình, do quán tính, cố tật, hoặc đãng trí, sau khi mở bao thuốc lá, chàng ta rút ra một điếu, châm lửa. Thấy bao thuốc đã hết, chàng ta quăng cả chiếc bao trống không dưới chân bức tường cạnh cổng chùa rồi thản nhiên bước đi. Thế nhưng khi bước đi khoảng năm, sáu thước, có thể do nhớ lại cuộc “*đụng độ*” với người đàn ông trước đây, chàng ta quay đầu lại xem sự thể như thế nào. Trái với phỏng đoán của mình, vị sư bình thản bước tới chân bức tường, cúi xuống nhặt bao thuốc lá lên, quay lại thùng rác, mở một bao rác nhỏ, bỏ bao thuốc lá trống vào bên trong, cột trở lại, bỏ vào thùng rác rồi lặng lẽ đẩy thùng rác vào bên trong sân chùa, không hề quay nhìn chàng thanh niên ... đang ngạc nhiên đứng đó.

* * *

Ngày hôm sau, chàng thanh niên tới thăm vị sư. Sau khi giới thiệu mình chính là người xả rác trước cổng chùa. Chàng ta kể lại chuyện “*đụng độ*” với người đàn ông rồi hỏi:

-Thưa thầy, tại sao cùng một chuyện mà thầy lại có lối cư xử nhẹ nhàng hơn người đàn ông kia?

Sư hiền từ đáp:

-Người đàn ông đó là một công dân tốt. Một công dân tốt do làm tròn bổn phận của mình cho nên thường thẳng thắn nói lên cái sai của người khác để cùng nhau sửa chữa trong tinh thần ôn hòa. Tuy nhiên cách hành xử giữa một người thường và một người xuất gia có khác nhau. ***Người xuất gia không nói về cái lỗi của kẻ khác*** mà kham nhẫn để kẻ phạm lỗi giác ngộ mà tu sửa. Hai lối hành xử đó không cái nào hơn cái nào, “*vạn pháp đều bình đẳng*”, chỉ tùy duyên ứng xử mà thôi. Một căn nhà, một ngôi chùa, một khu phố hoặc nơi làm việc cần phải sạch sẽ. Sự sạch sẽ làm trang nghiêm cuộc sống và thế giới. Ngay đầu óc chúng ta cũng cần sạch sẽ. Muốn sạch sẽ thì phải quét rác. Một chiếc máy điện tử muốn tốt cũng phải “*đổ rác*”. Đầu óc con người muốn thanh tịnh, sạch sẽ cũng phải “*đổ rác*” - ***đổ bớt rác rưởi của tâm hồn***. Những ý nghĩ bất tịnh, tương tranh, thù hận, đố kỵ, tị hiềm, những tư tưởng loại trừ, kỳ thị, ghét bỏ đều là rác rưởi của tâm hồn. “*Quét rác*” và “*đổ rác*” là việc

làm thường xuyên của người nào muốn tâm hồn thanh tịnh. Từ thanh tịnh mà có thanh thân. Vì thanh thân cho nên không động tâm. Vì tâm không động cho nên ít gây đổ vỡ.

* * *

Ba ngày sau, chàng thanh niên tìm tới nhà người đàn ông, nói lời xin lỗi. Chàng học được một bài học nơi sư, “*Thay vì xả rác xuống đường hoặc nơi công cộng thì nên xả bớt rác trong tâm hồn mình.*”

Ngoài đức tính kham nhẫn, có thể sư đã đạt tới mức “*vô phân biệt*”. Sư cứ thấy rác thì quét mà không hề phân biệt rác từ cây đổ xuống, Phật tử xả ra, nam hay nữ, lạ hay quen cho nên rác của chàng thanh niên cũng thế thôi. Chính vì “*vô phân biệt*” cho nên sư không động tâm. Không động tâm cho nên sư đã quét rác trong trạng thái “*vô tâm*”. Mà vô tâm thì an lành./.

MỤC LỤC

- 1- Sự tích Đức Chúa Jésus giáng sinh trang 1
- 2- Hai hình ảnh đẹp nhất
trong Mùa Giáng Sinh 2014trang 6
- 3- Lịch sử những ca khúc Giáng Sinh
nổi tiếng thế giới trang 10
- 4- Thư Mời tham dự Tiệc Tất Niên 2014 của
Tây Ninh Đồng Hương Hội Bắc California trang 12
- 5- Chuyện hai người «Quét rác» và «Đổ rác» trang 14
- 6- Christmas Day in the morning (Pearl Buck) trang 17
- 7- Buổi sáng Giáng Sinh (Việt Phương dịch) trang 20

GIỚI THIỆU

- 1- Bản Tin Phụng Sự số 3 của Thánh Thất Austin Texas:
<http://www.caodaiaustin.org/home/wp-content/uploads/2014/12/Ban-Tin-So-03-ebook.pdf>
- 2- Nhạc Giáng Sinh :
<http://www.oldcottage.net/vuonthien/thienngghethuat/nhacgiangsinh.html>

Christmas Day In The Morning

By Pearl S. Buck

He woke suddenly and completely. It was four o'clock, the hour at which his father had always called him to get up and help with the milking. Strange how the habits of his youth clung to him still! Fifty years ago, and his father had been dead for thirty years, and yet he waked at four o'clock in the morning. He had trained himself to turn over and go to sleep, but this morning it was Christmas, he did not try to sleep.

Why did he feel so awake tonight? He slipped back in time, as he did so easily nowadays. He was fifteen years old and still on his father's farm. He loved his father. He had not known it until one day a few days before Christmas, when he had overheard what his father was saying to his mother.

"Mary, I hate to call Rob in the mornings. He's growing so fast and he needs his sleep. If you could see how he sleeps when I go in to wake him up! I wish I could manage alone."

"Well, you can't, Adam." His mother's voice was brisk. "Besides, he isn't a child anymore. It's time he took his turn."

"Yes," his father said slowly. "But I sure do hate to wake him."

When he heard these words, something in him spoke: his father loved him! He had never thought of that before, taking for granted the tie of their blood. Neither his father nor his mother talked about loving their children--they had no time for such things. There was always so much to do on the farm.

Now that he knew his father loved him, there would be no loitering in the mornings and having to be called again. He got up after that, stumbling blindly in his sleep, and pulled on his clothes, his eyes shut, but he got up.

And then on the night before Christmas, that year when he was fifteen, he lay for a few minutes thinking about the next day. They were poor, and most of the excitement was in the turkey they had raised themselves and mince pies his mother made. His sisters sewed presents and his mother and father always bought him something he needed, not only a warm jacket, maybe, but something more, such as a book. And he saved and bought them each something, too.

He wished, that Christmas when he was fifteen, he had a better present for his father. As usual he had gone to the ten-cent store and bought a tie. It had seemed nice enough until he lay thinking the night before Christmas. He looked out of his attic window, the stars were

bright.

"Dad," he had once asked when he was a little boy, "What is a stable?"

"It's just a barn," his father had replied, "like ours."

Then Jesus had been born in a barn, and to a barn the shepherds had come...

The thought struck him like a silver dagger. Why should he not give his father a special gift too, out there in the barn? He could get up early, earlier than four o'clock, and he could creep into the barn and get all the milking done. He'd do it alone, milk and clean up, and then when his father went in to start the milking he'd see it all done. And he would know who had done it. He laughed to himself as he gazed at the stars. It was what he would do, and he musn't sleep too sound.

He must have waked twenty times, scratching a match each time to look at his old watch -- midnight, and half past one, and then two o'clock.

At a quarter to three he got up and put on his clothes. He crept downstairs, careful of the creaky boards, and let himself out. The cows looked at him, sleepy and surprised. It was early for them, too.

He had never milked all alone before, but it seemed almost easy. He kept thinking about his father's surprise. His father would come in and get him, saying that he would get things started while Rob was getting dressed. He'd go to the barn, open the door, and then he'd go get the two big empty milk cans. But they wouldn't be waiting or empty, they'd be standing in the milk-house, filled.

"What the--," he could hear his father exclaiming.

He smiled and milked steadily, two strong streams rushing into the pail, frothing and fragrant.

The task went more easily than he had ever known it to go before. Milking for once was not a chore. It was something else, a gift to his father who loved him. He finished, the two milk cans were full, and he covered them and closed the milk-house door carefully, making sure of the latch.

Back in his room he had only a minute to pull off his clothes in the darkness and jump into bed, for he heard his father up. He put the covers over his head to silence his quick breathing. The door opened.

"Rob!" His father called. "We have to get up, son, even if it is Christmas."

"Aw-right," he said sleepily.

The door closed and he lay still, laughing to himself. In just a few minutes his father would know. His dancing heart was ready to jump from his body.

The minutes were endless -- ten, fifteen, he did not know how many -- and he heard his father's footsteps again. The door opened and he lay still.

"Rob!"

"Yes, Dad--"

His father was laughing, a queer sobbing sort of laugh.

"Thought you'd fool me, did you?" His father was standing by his bed, feeling for him, pulling away the cover.

"It's for Christmas, Dad!"

He found his father and clutched him in a great hug. He felt his father's arms go around him. It was dark and they could not see each other's faces.

"Son, I thank you. Nobody ever did a nicer thing--"

"Oh, Dad, I want you to know -- I do want to be good!" The words broke from him of their own will. He did not know what to say. His heart was bursting with love.

He got up and pulled on his clothes again and they went down to the Christmas tree. Oh what a Christmas, and how his heart had nearly burst again with shyness and pride as his father told his mother and made the younger children listen about how he, Rob, had got up all by himself.

"The best Christmas gift I ever had, and I'll remember it, son every year on Christmas morning, so long as I live."

They had both remembered it, and now that his father was dead, he remembered it alone: that blessed Christmas dawn when, alone with the cows in the barn, he had made his first gift of true love.

This Christmas he wanted to write a card to his wife and tell her how much he loved her, it had been a long time since he had really told her, although he loved her in a very special way, much more than he ever had when they were young. He had been fortunate that she had loved him. Ah, that was the true joy of life, the ability to love. Love was still alive in him, it still was.

It occurred to him suddenly that it was alive because long ago it had been born in him when he knew his father loved him. That was it: Love alone could awaken love. And he could give the gift again and again. This morning, this blessed Christmas morning, he would give it to his beloved wife. He could write it down in a letter for her to read and keep forever. He went to his desk and began his love letter to his wife: My dearest love...

Such a happy, happy Christmas!

THE END

*- Đường đi khó, không khó vì ngăn sông cách núi, mà khó vì lòng người ngại núi e sông... (NBH)

Buổi Sáng Giáng Sinh

Lời người dịch: Pear Sydenstricker Buck sinh ngày 26/6/1892 tại Hillsboro, West Virginia, U.S. Mất ngày 6/3/1973 (80 tuổi) vì bệnh ung thư phổi, tại Danby, Vermont, U.S. Vừa nhà văn, vừa dạy học, bà là con của đôi vợ chồng nhà truyền giáo làm việc tại Trung Hoa. Họ về Hoa Kỳ sinh bà và đưa bà sang Trung Hoa lúc bà chỉ mới 3 tháng. Năm 19 tuổi bà trở về Hoa Kỳ học tại Randolph-Macon Woman's College ở Lynchburg, Virginia. Bà trở lại Trung Hoa năm 1914 khi hay tin mẹ bệnh nặng. Năm 1924 bà về lại Hoa Kỳ lấy bằng Master từ trường Cornell University. Hầu hết cuộc đời của bà là sống ở Trung Hoa cho đến năm 1934 (42 tuổi). Tên Trung Hoa của bà là Sai Zhenzhu. Thế cho nên bà rất rành tâm lý của người Á Đông, nhất là người Trung Hoa. Trong những tác phẩm của bà, có những tác phẩm viết về cuộc Cách Mạng Văn Hóa của Trung Hoa với cái nhìn đầy thông minh, hóm hỉnh lẫn chua xót. Là một trong những nhà văn lớn của Hoa Kỳ, bà được giải thưởng Pulitze về tiểu thuyết *The Good Earth* (Đất Lành), 1932; huân chương William Dean Howells, 1935; và giải Nobel Văn chương năm 1938.

"Buổi Sáng Giáng Sinh" (Christmas Day in the Morning) là một trong những truyện ngắn đặc sắc của bà. Câu chuyện để lại cho người đọc dư vị ấm áp, ngọt ngào, khó quên.

Pear S. Buck
(Việt Phương dịch)

Ông thức giấc một cách nhanh chóng bất ngờ. Bây giờ là bốn giờ sáng, khoảng thời gian mà bố ông thường gọi ông dậy để phụ một tay vắt sữa bò. Lạ lùng quá, thói quen đó vẫn bám lấy ông từ trẻ đến giờ!

Bố ông đã qua đời 30 năm rồi, nhưng hễ cứ đúng bốn giờ sáng là ông lại thức giấc. Ông đã tập thay đổi thói quen đó để cố gắng đi vào giấc ngủ lần nữa, nhưng sáng nay, bởi vì ngày Giáng Sinh, ông không muốn ngủ tiếp. Có điều gì đó huyền diệu trong ngày Giáng Sinh? Những đứa con của ông nay đã lớn và cũng dọn ra ở riêng. Bỏ lại ông và người vợ sống âm thầm với nhau. Ngày hôm qua, bà đã bảo: "Đừng tia những cành cây nghe anh, ngày mai hãy làm. Em đang mệt Robert à." Ông nghe lời vợ, thế là cây thông vẫn còn nằm yên ở lối đi sau nhà.

Không hiểu sao đêm nay ông thấy quá tỉnh táo? Bầu trời vẫn còn tối, trong và đầy sao. Dĩ nhiên là không thể nào có ánh sáng của của mặt trăng lúc này, nhưng những ngôi sao thì thật là kỳ diệu! Ông suy nghĩ rất lung về điều đó, những ngôi sao dường như lúc nào cũng lớn và sáng hơn trước bình minh của ngày Giáng Sinh. Bấy giờ có một vì sao chắc chắn lớn và sáng hơn bất kỳ những vì sao khác. Ông mừng rỡ tưởng vì sao đang di động, như ông đã di động trong một đêm năm nào.

Dạo ấy, Robert chỉ là một cậu bé 15 tuổi sống cùng bố mẹ trong nông trại. Robert rất yêu thương bố. Cậu không biết được điều đó, cho đến một ngày kia, trước Giáng Sinh vài bữa, khi cậu tình cờ nghe được những lời bố cậu nói với mẹ.

"Mary à, anh rất ghét khi gọi Rob dậy mỗi sáng. Con nó đang lớn như thổi, nó cần ngủ nhiều em ạ. Nếu em có thể thấy nó thèm thuồng giấc ngủ như thế nào khi anh lên đánh thức nó, em cũng như anh thôi! Ước gì anh có thể tự làm việc một mình được."

"Đúng rồi, anh không thể làm một mình được đâu Adam à." Giọng mẹ cậu nhanh nhẩu. "Vả lại, nó cũng không còn bé nữa. Đã đến lúc nó phải tập làm việc cho quen rồi đó."

Bố cậu nói chậm rãi. "Ừ, nhưng thiệt tình anh rất ghét khi phải dựng đầu con dậy."

Khi nghe được những lời như thế, cậu bỗng phát giác ra rằng: bố rất yêu thương cậu! Sẽ không còn những sáng ưỡn ẹo trên giường để rồi phải được nhắc nhở thêm vài lần nữa mới chịu dậy. Cậu trôi dậy sau đó, chuệnh choạng mặc áo quần lại, mắt vẫn còn nhắm chặt, nhưng cậu đã quyết tâm đứng dậy.

Đó là một đêm trước ngày Giáng Sinh, năm mà cậu bé Robert mới 15 tuổi, đã biết suy nghĩ về những ngày sắp tới.

Cậu ước sao có được một món quà đặc biệt hơn mọi năm để tặng bố. Mỗi năm, cậu thường đến đại một cửa tiệm rẻ tiền nào đó và mua tặng bố một chiếc cà vạt, là xong. Đối với cậu, như vậy là đủ lắm rồi, chiếc cà vạt cũng dễ thương chán, để rồi khi đem ra tặng bố, cậu lại mong bố mẹ rồi rít bảo rằng bày đặt làm chi cho tốn tiền, hãy để dành dùng vào việc khác tốt hơn.

Cậu xoay nghiêng người, khuynh tay chống đầu, phóng tầm mắt ra ngoài cửa sổ râm thướt. Những ngôi sao lung linh sáng. Chưa bao giờ cậu thấy được những vì sao sáng rực như bây giờ. Có một vì sao sáng bật hẳn lên, lấp lánh dị thường khiến cậu nhủ thầm đó chính là ngôi sao của Bethlehem.

Có một lần cậu đã hỏi bố khi còn là một chú bé con: "Bố ơi! Hang lừa là gì vậy bố?"

Bố cậu trả lời: "Đó là cái chuồng cho lừa ở, giống như cái chuồng bò của chúng ta vậy con à."

Và Chúa Giê-su đã được sinh ra trong hang lừa. Cũng trong hang lừa đó, những chú cừu xinh xắn và những nhà thông thái đã đến chào đón Chúa Hài-đồng với những món quà Giáng Sinh!

Cậu chợt nghĩ ra một sáng kiến. Tại sao cậu không tặng bố một món quà đặc biệt, nơi chuồng bò ngoài kia? Cậu có thể thức dậy rất sớm, sớm hơn bốn giờ sáng, cẩn trọng lén đến chuồng bò, làm tất cả những công việc vắt sữa một mình. Đúng vậy! Cậu sẽ làm một mình, vắt sữa xong, rồi chùi dọn sạch sẽ đầu vào đấy, cho đến khi bố cậu đến để bắt đầu công việc, ông sẽ thấy mọi việc đều được hoàn tất. Lúc đó ông hẳn biết ai đã làm.

Cậu nhìn chăm chăm vào những ngôi sao rồi cười một mình. Đó là công việc mà cậu sẽ làm và cậu không được quyền ngủ say li bì nữa.

Cậu phải thức giấc 20 lần, quẹt diêm mỗi lần để nhìn vào chiếc đồng hồ cũ kỹ của mình - nửa đêm, và một giờ rưỡi, rồi hai giờ sáng.

Đúng ba giờ thiếu mười lăm, cậu trỗi dậy mặc quần áo. Xong, cậu bò xuống cầu thang, cẩn thận với từng miếng gỗ kêu lên kiu-kịt, rồi cậu cũng ra được khỏi nhà. Ngôi sao lớn đang sà xuống, treo lơ lửng trên mái chuồng bò, ngôi sao ánh lên màu hoàng hồng. Mấy con bò nhìn cậu bằng những đôi mắt lơ đãng ngạc nhiên. Trời cũng vẫn còn sớm đối với chúng.

Cậu mang cỏ khô đến cho từng con bò. Sau đó cậu lấy những bình và thùng đựng sữa tới.

Cậu mỉm cười, nghĩ đến bố. Sữa vẫn chảy đều. Sữa tuôn ra, ào ào vào bình chứa như hai giòng suối chảy mạnh. Sữa sủi lên từng lớp bọt trắng xóa, bốc mùi thơm ngào ngạt. Công việc nhẹ nhàng hơn cậu tưởng nhiều. Vắt sữa lần này không phải là công việc vất. Đó là một cái gì khác, một món quà cho bố, người đã yêu thương cậu. Khi công việc chấm dứt, sữa đã đầy hai thùng. Cậu dậy hai thùng sữa lại và đóng cửa buồng chứa sữa một cách cẩn thận. Kiểm soát then cài lần nữa. Đầu đó xong xuôi, cậu đặt chiếc ghế đầu lại chỗ cũ, cạnh cửa ra vào, máng những bình sữa được cậu chùi rửa kỹ càng lên, rồi bước ra khỏi chuồng bò. Cậu lén nhanh vào nhà, để lại cánh cửa chuồng bò đã được cài then nằm im lìm sau lưng.

Trở lại phòng, cậu chỉ còn một phút để cởi quần áo ra trong bóng đêm rồi nhảy lên giường, vừa đúng lúc, cậu nghe tiếng bước chân của bố cậu đang tiến lên thang gác. Cậu trùm chăn kín cả đầu, cố dồn nén nhịp thở đang dồn dập trong người. Cánh cửa phòng mở ra, cậu

nằm im không nhúc nhích.

Giọng bố cậu gọi. "Rob ơi! Bố biết hôm nay là ngày Giáng Sinh, nhưng chúng ta phải dậy thôi con à."

"Ừm... Dạ!" Cậu nói bằng giọng ngái ngủ.

Bố cậu nói. "Bố ra ngoài lấy sẵn những dụng cụ trước để chúng ta bắt đầu công việc nhé." Cánh cửa phòng đóng lại và cậu vẫn nằm yên, cười thầm trong bụng. Chỉ cần vài phút nữa thôi là bố cậu sẽ biết được những công việc cậu đã làm.

Những giây phút chờ đợi dường như bất tận - mười, mười lăm, cậu không biết bao nhiêu phút đã trôi qua sau đó - rồi cậu nghe tiếng bước chân của bố một lần nữa. Cánh cửa mở ra, cậu vẫn vờ nằm im.

"Rob!"

"Dạ, Bố -"

"Con thiệt là lười đạn." Bố cậu cười vang, giọng cười ẩn chứa sự xúc động phát ra một chuỗi âm thanh kỳ dị. "Con gạt bố phải không con?" Bố cậu đến bên giường, lòng thương con dạt dào, ông kéo tấm chăn ra.

"Đó là món quà Giáng Sinh, Bố à."

Cậu chồm về phía bố và ôm bố thật chặt. Rồi cậu nghe đôi cánh tay của bố chạy vòng quanh thân thể cậu. Trời vẫn còn tối và họ không thể trông thấy mặt nhau.

"Bố cảm ơn con, con trai của Bố. Không ai có thể làm một việc dễ thương hơn thế nữa con ạ."

"Ôi! Bố à, con muốn Bố biết..."

Cậu không biết nói gì hơn. Trái tim của cậu đã nở ra với đầy ắp yêu thương.

"Tốt, Bố nghĩ, Bố có thể trở về giường đánh thêm một giấc nữa rồi." Bố cậu lại nói sau một chút suy nghĩ. "Không - con trai bé bỏng đã tỉnh ngủ. Bố chợt nhớ ra, Bố chưa bao giờ để ý xem con ra sao ngày con còn bé, khi lần đầu tiên con nhìn thấy cây Giáng Sinh. Bố lúc nào cũng bận rộn trong cái chuồng bò. Nhanh lên con."

Cậu đứng dậy mặc quần áo lại lần nữa và hai bố con cùng bước xuống gần cây Giáng Sinh. Mặt trời rùng mình vươn vai rất vội, che lấp những vì sao đêm qua. Ôi, ngày Giáng Sinh kỳ diệu, trái tim cậu hình như rộn lên lần nữa với đầy thẹn thùng lẫn hãnh diện khi phải lắng nghe lời Bố kể cho Mẹ cậu những thành tích mà cậu đã làm sáng nay. Rob đã tự mình thức dậy rồi đó em à.

"Đây là món quà Giáng Sinh quý giá nhất mà Bố chưa từng có. Bố sẽ nhớ đến nó mỗi năm trong buổi sáng Giáng Sinh, cho đến hết cuộc đời bố con ạ."

* * *

Bên ngoài khung cửa sổ, những ngôi sao lớn đã bắt đầu mờ dần. Ông tung người dậy, xỏ dép và khoát áo choàng vào, bước nhẹ nhàng lên rầm thượng và tìm hộp đựng đồ trang trí cây Giáng Sinh. Ông mang chúng xuống phòng khách. Tiếp đó, ông ra cửa sau mang cây Giáng Sinh vào. Đó là một cây Giáng Sinh nhỏ - từ lúc những đứa con của ông đi xa, gia đình ông không còn chưng những cây Giáng Sinh lớn trong nhà nữa - ông đặt nó đứng trên một cái đế chắc chắn. Rồi ông bắt đầu cắt tỉa một cách cẩn thận. Thoắt một cái là cây Giáng Sinh đã tươi tắn. Thời gian trôi qua nhanh chóng như buổi sáng năm nào trong chuồng bò.

Ông đến phòng đọc sách và đem lại một hộp nhỏ xinh xắn, bên trong đựng món quà cho vợ ông, một ngôi sao được đính những viên kim cương lấp lánh, không lớn lắm nhưng kiểu cọt thanh nhã. Ông cột món quà lên cành cây rồi bước lui ngắm nghía công trình của mình. Nó thật xinh, xinh lắm và sẽ làm bà ngạc nhiên.

Nhưng ông vẫn chưa hài lòng. Ông muốn nói với vợ ông - nói với bà rằng tình yêu ông dành cho bà bao la vô cùng. Đã có lần ông thật sự nói với bà như vậy cách đây lâu lắm, mặc dù ông đã yêu bà bằng một cách riêng, nhiều hơn ông đã từng yêu bà khi họ còn trẻ. Tình yêu có năng lực mang niềm vui thật sự đến cho cuộc sống! Ông hoàn toàn chắc rằng, cũng có kẻ không thật lòng yêu thương bất cứ người nào. Nhưng tình yêu luôn sống trong ông; nó vẫn còn hiện hữu.

Tình yêu đó đã bộc phát trong ông một cách bất ngờ, nó vẫn còn sống mãi, bởi vì đã lâu lắm rồi nó được nẩy sinh trong ông, khi ông biết rằng bố ông yêu thương ông nhiều lắm. Đó cũng chính là triết lý sống của ông: dùng tình yêu thương của mình có thể đánh động được lòng yêu thương của kẻ khác.

Và ông có thể tặng quà từ lần này đến lần khác. Như sáng nay, buổi sáng Giáng Sinh an bình, ông sẽ trao cho người vợ yêu dấu của ông món quà yêu thương đó. Ông có thể viết cho vợ ông một lá thư để bà đọc và giữ gìn suốt đời. Ông bước tới bàn giấy và bắt đầu bằng một lá thư tình cho vợ: Em yêu quý nhất đời của anh...

Pearl Buck (Việt Phương dịch)

BẢN TIN THẾ ĐẠO
Số 30 ngày 23-12-2014
Liên lạc
Email: banthedao@comcast.net
Web: www.banthedao.net